

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 4 năm 2021

Số: **161/2021/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 130/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc: ***“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”***, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Ngô Văn H**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 17, tổ 6, đường L, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

- **Chị Lê Thị T**, sinh năm 1995; Địa chỉ: P706 chung cư A6D, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 8 năm 2014 tại UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh, chị cùng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T có 02 con chung là: Cháu Ngô Tuấn A, sinh ngày 30/5/2011 và cháu Ngô Yên N, sinh ngày 01/4/2016. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận, anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tuấn A. Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N. Về cấp dưỡng nuôi con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh Ngô Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm và không có yêu cầu gì đối với chị T.

Đã hết 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T có 02 con chung là: Cháu Ngô Tuấn A, sinh ngày 30/5/2011 và cháu Ngô Yên N, sinh ngày 01/4/2016. Giao cháu Tuấn A cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu N cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H, chị T cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh H, chị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Ngô Văn H và chị Lê Thị T xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Văn H tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn)

đồng tạm ứng lệ phí anh H đã nộp theo biên lai số AA/2020/0033514 ngày 07/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. N;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thúy Anh